

KẾ HOẠCH

Phòng chống Sốt xuất huyết 5 tháng cuối năm 2016, tỉnh Đắk Lắk

Trong những năm gần đây, bệnh sốt xuất huyết liên tục gia tăng trên địa bàn cả nước nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng, có những năm số mắc tăng cao như năm 2010 (6.443 trường hợp mắc, 3 trường hợp tử vong), năm 2013 (4.940 trường hợp mắc, không có trường hợp tử vong), năm 2015 (3.010 trường hợp mắc, 01 trường hợp tử vong).

Ngày 17/3/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh tỉnh Đắk Lắk, năm 2016 (Kế hoạch số 1846/KH-UBND) trong đó có Kế hoạch phòng chống bệnh sốt xuất huyết, năm 2016 (Phụ lục 8, ban hành kèm theo Kế hoạch số 1846/KH-UBND ngày 17/3/2015 của UBND tỉnh).

Tại tỉnh Đắk Lắk, từ đầu năm đến nay ghi nhận 1.956 trường hợp mắc bệnh SXH tại tất cả các huyện/thị xã/thành phố, trong đó có 01 trường hợp tử vong tại thành phố Buôn Ma Thuột; Số mắc tăng hơn 15 lần so với cùng kỳ năm trước. Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên toàn quốc, thời tiết thuận lợi cho sự phát triển của muỗi truyền bệnh SXH, nguy cơ bệnh SXH lan rộng trên địa bàn toàn tỉnh là hoàn toàn có thể.

Để chủ động không chế dịch SXH có nguy cơ bùng phát trên diện rộng, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk có Kế hoạch phòng chống SXH điều chỉnh, bổ sung trong 05 tháng cuối năm 2016 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Không chế và kiểm soát bệnh SXH, không để xảy ra dịch lớn trên địa bàn.
- Giảm đến mức thấp nhất tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh SXH.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, không để dịch lây lan rộng.
- Khoanh vùng và xử lý triệt để 100% ổ dịch SXH.
- 100% thôn buôn có thành lập các tổ xung kích diệt bọ gậy và triển khai hoạt động.
- > 90% hộ gia đình kiểm tra không có bọ gậy trong dụng cụ chứa nước.
- Chuẩn bị mọi điều kiện để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra dịch bệnh SXH.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức chỉ đạo

HÒA TỘC

- Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh nguy hiểm ở người của tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát.

- Rà soát củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Ban chăm sóc sức khỏe các cấp.

- Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các cấp cần chủ động xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết của đơn vị theo các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thông tin truyền thông: Tăng cường truyền thông, phổ biến các kiến thức và biện pháp phòng chống bệnh SXH cụ thể đến người dân trên hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng (loa truyền thanh, truyền hình), trên các cơ sở giáo dục, ngoài ra có thể tổ chức các hình thức truyền thông khác như:

- Họp dân (tổ dân phố, thôn buôn) để thông báo diễn biến dịch và các biện pháp phòng chống bệnh SXH

- Cấp bảng kiểm cho hộ gia đình và hướng dẫn cách diệt muỗi, diệt lăng quăng/bọ gậy tại các hộ gia đình.

3. Về chuyên môn kỹ thuật

a) Giám sát phát hiện, xử lý ca bệnh, ổ dịch:

- Tổ chức thực hiện giám sát, phát hiện ca bệnh, ổ dịch, khoanh vùng và xử lý kịp thời, không để dịch lan rộng và kéo dài.

- Tăng cường công tác giám sát, dự báo theo diễn biến tình hình để có kế hoạch đối phó kịp thời, phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn toàn tỉnh trong công tác giám sát, thông tin báo cáo dịch đúng qui định.

b) Điều trị bệnh nhân:

- Tổ chức phát hiện, phân loại bệnh đúng để điều trị ngay từ tuyến xã, phường/trị trấn đến tuyến huyện/thị xã/thành phố và tuyến tỉnh.

- Thiết lập mối liên lạc giữa tuyến Trung ương, tuyến tỉnh, huyện, xã để có sự liên hệ trong đánh giá diễn biến, hỗ trợ chẩn đoán điều trị bệnh, không để xảy ra trường hợp tử vong.

c) Tổ chức diệt lăng quăng/bọ gậy:

- Thành lập tổ xung kích diệt lăng quăng/bọ gậy tại các tổ dân phố/thôn buôn với thành phần gồm có tổ dân phố, phụ nữ, thanh niên, công an viên, y tế, ... để định kỳ hàng tuần tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, diệt lăng quăng/bọ gậy đến từng hộ gia đình, cơ quan trên địa bàn phụ trách.

- Tổ chức chiến dịch loại trừ lăng quăng/bọ gậy triệt để trên địa bàn và duy trì việc thực hiện vào thứ sáu hàng tuần tại tất cả khu dân cư, hộ gia đình, cơ quan đoàn thể. Có giải pháp thu gom các ổ bọ gậy nguồn như lốp xe (đốt tại chỗ hoặc thu gom đốt tập trung,...), lọ hoa, chậu cây cảnh (thay nước thường xuyên, thả cá, sử dụng hóa chất diệt bọ gậy,...), dụng cụ phế thải (thu gom, lập úp), phuy, bể chứa nước (đậy nắp kín, thả cá, thay rửa hàng tuần),....

d) Đảm bảo hậu cần: Chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ hoá chất, trang bị bảo hộ, máy phun hoá chất cho công tác phòng chống; đảm bảo nguồn thuốc, vật tư sẵn có cho các cơ sở điều trị các tất cả các tuyến.

Khi dịch bệnh xảy ra với số mắc và chết tăng cao, Sở Y tế chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh cụ thể các biện pháp phòng chống nhằm huy động cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân vào cuộc với quyết tâm cao nhất để chống dịch.

4. Kiểm tra, giám sát phòng chống dịch

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo phòng chống dịch các cấp phải lập kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện tại tuyến dưới; định kỳ tổ chức giao ban để nắm tình hình, kịp thời xử lý những phát sinh trong công tác phòng chống SXH.

- Các đơn vị chuyên môn chịu trách nhiệm phối hợp tham mưu thành lập đoàn kiểm tra tuyến dưới về các hoạt động phòng chống SXH thường xuyên và đột xuất, báo cáo thường xuyên tình hình triển khai công tác phòng chống SXH cho cơ quan quản lý.

5. Báo cáo, thống kê báo cáo

- Thiết lập đường dây điện thoại nóng tại Sở Y tế và tại tất cả các đơn vị y tế từ tỉnh đến cơ sở để báo cáo diễn biến dịch bệnh, tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo dịch của Bộ Y tế theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT, ngày 28/12/2015 về việc báo cáo bệnh truyền nhiễm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm ở người của tỉnh

- Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch
- Phân công kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm chính trong tham mưu, triển khai và hướng dẫn thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh, đảm bảo công tác phòng chống bệnh SXH có hiệu quả. Chủ động báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh các vấn đề cấp thiết trong phòng chống SXH.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị Quân Y và Bộ đội biên phòng, UBND các huyện/thị xã/thành phố triển khai các biện pháp phòng chống bệnh SXH trong toàn tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành Y tế triển khai ngay các hoạt động phòng chống bệnh SXH. Giám sát các ổ dịch SXH hiện có và phát sinh, tổ chức phun hoá chất 100% các hộ gia đình tại các ổ dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Xác định các

điểm nóng để tập trung nguồn lực, giải quyết triệt để, đảm bảo không để dịch bùng phát, lan rộng, kéo dài.

- Chỉ đạo các cơ sở điều trị tổ chức tốt việc thu dung, điều trị bệnh nhân, hạn chế tối đa các trường hợp tử vong do SXH, đặc biệt tại các cơ sở y tế tư nhân, tránh tình trạng bệnh nhân không được tư vấn, cấp cứu, điều trị và chuyển viện kịp thời, nguy cơ tử vong cao.

- Hỗ trợ cán bộ y tế tuyến dưới trong công tác giám sát, phòng chống, phát hiện điều trị bệnh nhân SXH.

- Thực hiện quy trình giám sát, phát hiện, xử lý dịch và công tác chẩn đoán, điều trị theo các Quyết định đã ban hành của Bộ Y tế (số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 về việc “Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue; số 458/QĐ-BYT ngày 16/2/2011 về việc “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị Sốt xuất huyết Dengue”).

- Có kế hoạch chuẩn bị đầy đủ thuốc, hoá chất, phương tiện phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị bệnh nhân và xử lý ổ dịch, hạn chế số ca mắc.

- Cung cấp nội dung tuyên truyền phòng chống bệnh sốt xuất huyết đến các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban Nhân dân các cấp.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng (Sở Thông tin-Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lak)

- Bố trí thời lượng thích hợp để truyền thông cho người dân về các biện pháp phòng chống dịch bệnh SXH, chỉ đạo cho các xã/phường/thị trấn tổ chức phát thanh về phòng chống SXH trên loa 2 lần/ngày trong các tháng cao điểm SXH (tháng 7, 8, 9 10)

- Tổ chức truyền thông cho người dân về các biện pháp phòng chống dịch bệnh SXH, hưởng ứng các hoạt động phòng chống dịch SXH trên địa bàn.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục các huyện/thị xã/thành phố, các trường học trong tỉnh tổ chức truyền thông, phổ biến kiến thức phòng chống bệnh SXH đến các giáo viên, các em học sinh, sinh viên, góp phần nâng cao nhận thức và chủ động thực hiện các biện pháp tự phòng bệnh cho bản thân và gia đình, bảo vệ sức khỏe trong trường học.

- Huy động học sinh, sinh viên các trường tham gia các hoạt động diệt muỗi, diệt lăng quăng tại gia đình và cộng đồng theo hướng dẫn của ngành Y tế.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Cân đối ngân sách, đảm bảo cấp bổ sung kinh phí kịp thời cho công tác phòng chống dịch bệnh SXH.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Tỉnh Đoàn

- Tuyên truyền vận động cán bộ trong cơ quan, đơn vị và nhân dân thực hiện tốt công tác diệt lăng quăng/bọ gậy, tham gia thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh SXH.

- Phối hợp, hỗ trợ ngành Y tế trong việc tổ chức và tham gia vào các chiến dịch diệt bọ gậy tại tuyến xã/phường/thị trấn, các địa bàn có dịch bệnh SXH gia tăng

7. Các đơn vị Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, ngành Y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh SXH.

- Tổ chức triển khai công tác phòng chống bệnh SXH tại đơn vị.

- Phối hợp Quân - Dân y trong hoạt động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh SXH.

8. Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Trực tiếp chỉ đạo các phòng ban liên quan, Ủy ban Nhân dân các xã/phường/thị trấn hàng tuần triển khai mạnh mẽ chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy trên địa bàn.

- Chỉ đạo và huy động các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội tham gia chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy, đảm bảo tất cả các hộ gia đình có dịch và có nguy cơ phải được kiểm tra, giám sát lăng quăng/bọ gậy ở các bể, dụng cụ chứa nước, các vật dụng phế thải, lốp xe, lọ hoa, chậu cây cảnh,... để tiến hành các hình thức loại bỏ và tiêu diệt. Chỉ đạo thành lập các tổ xung kích diệt lăng quăng/bọ gậy của từng thôn, buôn hàng tuần đến từng hộ gia đình, cơ quan đoàn thể nhằm thực hiện và hướng dẫn người dân thực hiện loại bỏ triệt để ổ bọ gậy là nguồn truyền bệnh SXH, giúp người dân tự thực hiện loại bỏ bọ gậy trong dụng cụ chứa nước tại nhà.

- Thông qua Đài Phát thanh - Truyền hình, hệ thống truyền thanh tuyến xã tổ chức tuyên truyền giáo dục thường xuyên nhằm khuyến cáo cho cộng đồng phòng chống bệnh SXH, phát hiện sớm các dấu hiệu của bệnh và đến cơ sở y tế để được hướng dẫn điều trị kịp thời, không được tự ý điều trị ở nhà. Có biện pháp xử lý đối với các hộ gia đình, cơ quan, đoàn thể không chấp hành các biện pháp phòng chống SXH đã được triển khai.

- Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí dự phòng tại địa phương cho công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết và chỉ đạo cho UBND các xã/phường/thị trấn hỗ trợ kinh phí cho việc xử lý các ổ bọ gậy, ổ dịch SXH.

- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện/thị xã/thành phố nắm bắt diễn biến bệnh SXH và có sự chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, chịu trách nhiệm nếu để dịch bệnh lan rộng trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí trong hoạt động thường xuyên đã được cấp của từng đơn vị.

2. Kinh phí bổ sung để thực hiện phòng chống bệnh SXH:

- Kinh phí hoạt động (truyền thông, tập huấn, giám sát, xử lý ổ dịch, xử lý ổ bọ gậy, nhân công, xăng xe): 900.000.000 đồng.

- Kinh phí mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm: 100.000.000đ

Tổng kinh phí bổ sung: 1.000.000.000 đ (Một tỷ đồng), trong đó:

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh: 335.000.000 đ (Ba trăm, ba mươi lăm triệu đồng chẵn);

+ Ủy ban Nhân dân các huyện/thị xã/thành phố bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng: 665.000.000đ (Sáu trăm, sáu mươi lăm triệu đồng).

(Phân khai kinh phí phòng chống sốt xuất huyết có phụ lục đính kèm)

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Giao cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh nguy hiểm ở người của tỉnh phân công kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban Nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận

- Bộ Y tế (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- Các Sở: Y tế; GD&ĐT; VH&DL; TT&TT; KH&ĐT; Tài chính;
- BCH QS tỉnh; BCH Bộ đội biên phòng;
- UBND huyện/thị xã/thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đak Lak;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- CVP, PCVP (đ/c Nguyễn);
- Phòng: TH, KT;
- Lưu VT, KGVX (T.50)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H' Yim Kđoh

Phụ lục 1:



BẢNG PHÂN KINH PHÍ PC BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT 5 THÁNG CUỐI NĂM 2016

Kinh phí từ nguồn dự phòng của tỉnh

(Đính kèm Kế hoạch số: 6101 /KH-UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh)

<i>STT</i>	<i>ĐƠN VỊ</i>	<i>TỔNG CỘNG</i>	<i>Truyền thông(in bảng kiểm,...)</i>	<i>Công tác phí, kiểm tra, xử lý ổ bọ gậy, xử lý ổ dịch, tập huấn, xăng xe, nhân công</i>	<i>Vật tư, thuốc, hóa chất, sinh phẩm,...</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Sở Y tế	20,000,000		20,000,000		
2	TTYTDP tỉnh	270,000,000	10,000,000	170,000,000	90,000,000	
3	Trung tâm TTGDSK tỉnh	30,000,000	20,000,000	10,000,000		
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh	15,000,000		5,000,000	10,000,000	
I	Tổng cộng	335,000,000	30,000,000	205,000,000	100,000,000	

Tổng số tiền bằng chữ: Ba trăm, ba mươi lăm triệu đồng. 3/

Phụ lục 2:



BẢNG PHÂN KINH PHÍ PC BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT 5 THÁNG CUỐI NĂM 2016
Kinh phí từ nguồn dự phòng của huyện/thị xã/thành phố
(Đính kèm Kế hoạch số: 6101 /KH-UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh)

<i>STT</i>	<i>ĐƠN VỊ</i>	<i>TỔNG CỘNG</i>	<i>Truyền thông(in bảng kiểm,...)</i>	<i>Công tác phí, kiểm tra, xử lý ổ bọ gậy, xử lý ổ dịch, tập huấn, xăng xe, nhân công</i>	<i>Vật tư, thuốc, hóa chất, sinh phẩm,...</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Thành phố .BMT	110,000,000	10,000,000	100,000,000		
2	Huyện Lăk	28,000,000	3,000,000	25,000,000		
3	Huyện Krông Bông	28,000,000	3,000,000	25,000,000		
4	Huyện Krông Buk	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
5	Huyện EaH'leo	90,000,000	10,000,000	80,000,000		
6	Huyện Krông Păk	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
7	Huyện Krông Ana	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
8	Huyện Cư M'gar	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
9	Huyện Ea Soup	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
10	Huyện M'Đrăk	28,000,000	3,000,000	25,000,000		
11	Huyện Krông Năng	38,000,000	3,000,000	35,000,000		

31

12	Huyện Ea Kar	33,000,000	3,000,000	30,000,000		
13	Huyện Buôn Đôn	44,000,000	4,000,000	40,000,000		
14	Huyện Cư Kuin	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
15	Thị xã Buôn Hồ	38,000,000	3,000,000	35,000,000		
	Tổng cộng	665,000,000	60,000,000	605,000,000	0	

Tổng số tiền bằng chữ: Sáu trăm, sáu mươi lăm triệu đồng.

3/1